

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH

ĐÁP ÁN ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN – (Lần 1)**Học kỳ 1, năm học 2024-2025**

Mã học phần: 71ECON30083

Tên học phần: KINH TẾ VĨ MÔ II

Mã nhóm lớp học phần: 241_71ECON30083_01

Thời gian làm bài (phút/ngày): 75 phút

Hình thức thi: **Tự luận**SV được tham khảo tài liệu: Có ☒Không ☐**Cách thức nộp bài (Giảng viên ghi rõ yêu cầu):****Gợi ý:****- SV làm bài trên giấy thi;****Câu 1: (2 điểm)**

Giả sử lãi suất nước ngoài là $i^* = 4\%/năm$, lãi suất trong nước là $i = 7\%/năm$. Dự kiến tỷ giá hối đoái từ $e_1 = 24.000 \text{ VND/USD}$ sẽ tăng lên $e_2 = 25.200 \text{ VND/USD}$.

- Theo anh/chị dòng vốn sẽ di chuyển thế nào? Hãy giải thích (1 điểm)
- Hãy xác định mức lãi suất trong nước cần có để vốn ngưng di chuyển? (1 điểm)

Lời giải câu 1 (2 điểm):

- Theo anh/chị dòng vốn sẽ di chuyển thế nào? Hãy giải thích (1 điểm)
 - Theo điều kiện ngang bằng lãi suất (Điều kiện để vốn ngưng di chuyển giữa các quốc gia):

$$i = i^* + \% \Delta e \quad (1)$$
 - Nếu $i < i^* + \% \Delta e$: Đầu tư ra nước ngoài có lợi nhuận cao hơn → Vốn chảy ra nước ngoài.
 - Nếu $i > i^* + \% \Delta e$: Đầu tư trong nước có lợi nhuận cao hơn → Vốn chảy vào trong nước.

Khi tỷ giá danh nghĩa từ $e_1 = 24.000 \text{ VND/USD}$ tăng lên là $e_2 = 25.200 \text{ VND/USD}$

Tỷ giá tăng $\% \Delta e$ (nội tệ VND giảm giá):

$$\% \Delta e = \frac{e_2 - e_1}{e_1} \times 100 = \frac{25.200 - 24.000}{24.000} \times 100 = 5\%$$

Lãi suất trong nước $i = 7\%$

Lãi suất nước ngoài $i^* = 4\%$

Lãi suất đầu tư ra nước ngoài: $i^* + \% \Delta e = 4 + 5 = 9\%$

→ Dòng vốn sẽ di chuyển ra nước ngoài

- Hãy xác định mức lãi suất trong nước cần có để vốn không di chuyển? (1 điểm)
 - Để vốn ngưng di chuyển, lãi suất trong nước phải tăng lên là $i = i^* + \% \Delta e = 4 + 5 = 9\%$

Câu 2: (2 điểm)

Khi người dân lạc quan về nền kinh tế, nên họ chi tiêu dùng nhiều hơn. Điều này sẽ tác động đến sản lượng/thu nhập quốc gia (Y), tỷ giá hối đoái (e) và cán cân thương mại (NX) như thế nào?

Hãy dùng mô hình Mundell-Fleming (mô hình nền kinh tế nhỏ, mở có vốn hoàn toàn tự do di chuyển, lãi suất trong nước r bằng lãi suất thế giới r^*), phân tích tác động trong hai trường hợp:

- Cơ chế tỷ giá thả nổi
- Cơ chế tỷ giá cố định

Lời giải câu 2 bằng mô hình IS*-LM* trên toạ độ (Y, e): (2 điểm)

- Trên đồ thị, nền KT cân bằng ban đầu ở điểm $E_1(Y_1, e_1)$, giao điểm của đường IS^*_1 và đường LM^*_1 .

- Khi người dân tăng tiêu dùng, tổng cầu tăng, làm đường IS^*_1 dịch sang phải là IS^*_2 . Sản lượng tăng, lãi suất trong nước tăng lên $r' > r^*$, vốn chảy vào, tỷ giá e giảm (nội tệ lên giá).

a. Trong cơ chế tỷ giá hối đoái thả nổi:

- Vì cung tiền M không thay đổi, LM^* không dịch chuyển.
- Tỷ giá e giảm (nội tệ lên giá), NX giảm bằng với phần tăng lên của tiêu dùng.

Kết quả: Y không đổi, e giảm (nội tệ tăng giá), NX giảm.

b. Trong cơ chế tỷ giá hối đoái cố định:

- Để duy trì ef , NHTW tăng mua ngoại tệ, cung tiền tăng, làm dịch chuyển LM^* sang phải $\rightarrow Y$ tăng.

Kết quả: Y tăng, e và NX không đổi, dự trữ ngoại tệ tăng

Lời giải câu 2 bằng mô hình IS-LM-CM trên toạ độ (Y, r): (2 điểm)

- Trên đồ thị, nền KT cân bằng ban đầu ở điểm $E_1(Y_1, r_1)$, giao điểm của đường IS_1 , đường LM_1 và đường CM .
- Khi người dân tăng tiêu dùng, tổng cầu tăng, làm đường IS_1 dịch chuyển sang phải là IS_2 . Sản lượng tăng, lãi suất trong nước tăng lên $r' > r^*$, vốn chảy vào, tỷ giá e giảm (nội tệ lên giá).

a. Trong cơ chế tỷ giá hối đoái thả nổi:

- Vì cung tiền M không thay đổi, LM không dịch chuyển;
- Khi tỷ giá e giảm (nội tệ lên giá), NX giảm bằng với phần tăng lên của tiêu dùng, đường IS_2 dịch chuyển sang trái về vị trí ban đầu IS_1 , lãi suất trong nước r giảm xuống bằng lãi suất thế giới r^* .

Kết quả: Y không đổi, e giảm (nội tệ tăng giá), NX giảm.

b. Trong cơ chế tỷ giá hối đoái cố định:

- Để duy trì tỷ giá cố định, NHNN mua ngoại tệ vào, bán nội tệ ra, cung tiền tăng, làm dịch chuyển LM_1 sang phải LM_2 , $r = r^*$.

Kết quả: Y tăng, e và NX không đổi, dự trữ ngoại tệ tăng.

Câu 3: (6 điểm)

Một nền kinh tế được mô tả qua các hàm số:

Hàm tiêu dùng $C = 500 + 0,8Y_d$

Hàm đầu tư $I = 800 + 0,1Y - 150r$

Hàm thuế ròng $T = 100 + 0,2Y$

Chi tiêu của chính phủ về hàng hoá và dịch vụ $G = 2.250$

Xuất khẩu $X = 700$

Nhập khẩu $M = 70 + 0,24Y$

Hàm cầu tiền $L^M = 1.000 + 0,2Y - 100r$

Hàm cung tiền $S^M = 1.600$

a. Viết phương trình đường IS và LM. (1 điểm)

b. Tính sản lượng và lãi suất cân bằng. (1 điểm)

c. Nếu chính phủ tăng chi tiêu về hàng hóa và dịch vụ là 100. Xác định lãi suất và sản lượng cân bằng mới. (2 điểm)

d. Từ kết quả câu c, nếu Ngân hàng trung ương tăng cung tiền 200; thì sản lượng và lãi suất cân bằng mới là bao nhiêu? (2 điểm)

Bài giải câu 3 (6 điểm)

a. Phương trình đường IS và LM (1 điểm)

Phương trình của đường IS thể hiện sự cân bằng trên thị trường hàng hóa:

$$Y = AD$$

$$Y = C + I + G + X - M$$

$$Y = (500 + 0,8Y_d) + (800 + 0,1Y - 150r) + 2.250 + 700 - (70 + 0,24Y)$$

$$Y = [500 + 0,8(Y - T)] + (800 + 0,1Y - 150r) + 2.250 + 700 - (70 + 0,24Y)$$

$$Y = [500 + 0,8(Y - 100 - 0,2Y)] + (800 + 0,1Y - 150r) + 2.250 + 700 - (70 + 0,24Y)$$

$$Y = 4.100 + 0,5Y - 150r$$

$$\Rightarrow \underline{Y = 8.200 - 300r}$$

Phương trình của đường LM:

$$S^M = L^M$$

$$1.600 = 1.000 + 0,2Y - 100r$$

$$\Rightarrow \underline{r = -6 + 0,002Y}$$

$$\text{Hay } Y = 3.000 + 500r$$

b) Lãi suất và sản lượng cân bằng chung : (1 điểm)

$$\text{IS: } Y = 8.200 - 300r$$

$$\text{LM: } r = -6 + 0,002Y$$

Giải hệ phương trình ta có kết quả:

$$\underline{Y_1 = 6.250; \quad r_1 = 6,5\%}$$

c) Chính phủ tăng chi tiêu thêm 100:

Phương trình đường IS mới:

$$\text{Ta có: } \Delta AD_0 = \Delta G = 100$$

$$k = \frac{1}{1 - A_m} = \frac{1}{1 - 0,5} = 2$$

$$\text{Vậy: } \Delta Y = k \cdot \Delta AD_0 = 2 \times 100 = 200$$

$$Y' = Y + \Delta Y = 8.200 - 300r + 200$$

$$\underline{Y' = 8.400 - 300r}$$

Lãi suất và sản lượng cân bằng mới

$$\text{IS}_1 : Y = 8.400 - 300r$$

$$\text{LM}_1 : r = -6 + 0,002Y$$

$$\text{Giải ra ta được: } \underline{Y_2 = 6.375; \quad r_2 = 6,75\%}$$

d. Từ kết quả câu c, Nếu NHTW tăng cung tiền 200; thì sản lượng và lãi suất cân bằng mới:

Cung tiền tăng thêm $\Delta M_s = 200 \rightarrow$ Cung tiền mới $S^M = 1.600 + 200 = 1.800$

Phương trình của đường LM mới:

$$S^M = L^M$$

$$1.800 = 1.000 + 0,2Y - 100r$$

$$\Rightarrow \underline{r = -8 + 0,002Y}$$

Lãi suất và sản lượng cân bằng mới

$$\text{IS}_1 : Y = 8.400 - 300r$$

$$\text{LM}_1 : r = -8 + 0,002Y$$

$$\text{Giải ra ta được: } \underline{Y_3 = 6.750; \quad r_3 = 5,5\%}$$

Ngày biên soạn: 14/12/2024

Giảng viên biên soạn đề thi: **ThS.GVC. Trần Thị Bích Dung**



Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn kiểm duyệt đề thi: **ThS.GVC. Trần Thị Bích Dung**

